

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(CMID)**




**VĂN KIỆN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**



TP HCM, Ngày 26 tháng 04 năm 2023



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT TP.HCM
—————  —————

- Thời gian : **7h30 Thứ Tư , ngày 26 tháng 04 năm 2023**
- Địa điểm : **Lầu 2 văn phòng công ty 215-217 Trần Hưng Đạo – Quận 1**

1. Tiếp đón Cổ đông:

- Làm thủ tục ghi danh Cổ đông - Nhận tài liệu Đại hội.
2. Khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023
 3. Báo cáo cơ cấu cổ đông và cổ đông hiện diện.
 4. Giới thiệu Chủ Tọa Đoàn và thư ký Đoàn Đại hội.
 5. Thông qua chương trình Đại hội.
 6. Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2023.
 7. Báo cáo hoạt động tài chính năm 2022.
 8. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
 9. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
 10. Thông qua các tờ trình của HĐQT:
 - Phân phối lợi nhuận năm 2022.
 - Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023.
 - Thù lao HĐQT và BKS .
 - Chọn đơn vị kiểm toán độc lập.
 11. Cổ đông đóng góp ý kiến và giải đáp thắc mắc của cổ đông.
 12. Thông qua Biên bản Đại hội.
 13. Thông qua Nghị Quyết Đại hội - Bế mạc.



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
PHƯƠNG HƯỚNG – NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2023



PHẦN I
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

I.- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Kính thưa Quý cổ động,

Trước tiên, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý cổ đông đã tin tưởng và ủng hộ công ty trong suốt thời gian qua. Với tinh thần nỗ lực không ngừng nghỉ, chúng tôi đã vượt qua nhiều khó khăn trong năm 2022 để đạt được kết quả kinh doanh tốt.

Như Quý cổ đông đã biết, ngành vật liệu xây dựng đang phải đối mặt với nhiều khó khăn do tác động của đại dịch COVID-19. Tuy nhiên, với sự quyết tâm và nỗ lực của toàn thể nhân viên công ty, chúng tôi đã tìm ra những cách thức phù hợp để vượt qua khó khăn và đạt được kế hoạch kinh doanh đề ra.

Theo thông cáo của Tổng cục Thống kê, ước tính GDP Việt Nam năm 2022 đạt 8,02%. Tuy nhiên, khu vực xây dựng nói chung và ngành xi măng nói riêng gặp rất nhiều khó khăn khi Chính phủ siết chặt tín dụng của ngành bất động sản và thị trường trái phiếu khủng hoảng dẫn đến mất thanh khoản và tiêu thụ xi măng nội địa giảm.

Tổng sản lượng tiêu thụ xi măng trong năm 2022 tại thị trường trong nước đạt 62,9 triệu tấn, tương đương năm 2021 trong khi xuất khẩu xi măng và clinker giảm 29% so với cùng kỳ với sản lượng đạt 30,1 triệu tấn. Do đó, nguồn cung luôn dư thừa hơn 12 triệu tấn dẫn đến sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

Trong năm 2022, công ty chúng tôi đã đề ra một số giải pháp về quản lý công nợ chậm thu, cùng với đó là nâng cao hiệu quả kinh doanh và tiếp thị để tăng doanh số bán hàng.

Kết quả của những nỗ lực này là doanh thu tăng hơn năm trước 24%, lợi nhuận sau thuế tăng hơn 5% so với năm trước. Đặc biệt, chúng tôi đã tiếp cận được nhiều khách hàng mới và đa dạng hóa thị trường, đồng thời tăng cường sự gắn kết để đảm bảo sự hài hòa với khách hàng.

Tuy nhiên, chúng tôi vẫn cần phải đối mặt với nhiều thách thức trong tương lai, nhất là trong bối cảnh kinh tế vẫn chưa hoàn toàn ổn định và sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Chúng tôi sẽ tiếp tục nỗ lực không ngừng để đối phó với những thách thức này và đưa công ty đến vị thế ngày càng vững chắc hơn trên thị trường.

Như Quý vị đã biết, năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự Nga và U-crai-na; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu, đứt gãy chuỗi cung ứng ...

II.- KẾT QUẢ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

(xem bản phụ lục 1)

1.- Về công tác kinh doanh

- 1.1 – Tổng doanh thu đạt 102,12% so với kế hoạch và đạt 124% so cùng kỳ.
- 1.2 – Sản lượng thực hiện đạt 100,82% so với kế hoạch và đạt 110,05% so cùng kỳ.
- 1.3 – Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 104,35% so với kế hoạch và đạt 111,08% so cùng kỳ.
- 1.4 – Lợi nhuận sau thuế đạt 104,03% so với kế hoạch và đạt 105,22% so cùng kỳ.
- 1.5 - Lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 103,68% so với kế hoạch và đạt 104,91% so cùng kỳ.
- 1.6 - Công ty đã chi cổ tức trong năm 2022 : 30%.

Để đạt được kết quả như trên, trong phương hướng kế hoạch năm 2022. Công ty đã đề ra các chủ trương, biện pháp tích cực trong chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh nhằm thích ứng với thị trường cạnh tranh hiện nay. Trong đó tập trung phát triển mạng lưới tiêu thụ đồng bộ cả về mảng công nghiệp và dân dụng thông qua hệ thống các trạm trộn, cửa hàng vật liệu xây dựng, xây dựng các chính sách về giá bán cho phù hợp với từng đối tượng khách hàng để đảm bảo sản lượng tiêu thụ của mỗi chủng loại xi măng theo tiến độ kế hoạch đề ra, góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận.

2.- Về công tác tài chính

2.1 - Tính đến 31/12/2022 cơ cấu Vốn điều lệ Công ty như sau :

Vốn điều lệ : 150 tỷ đồng, tương đương 15.000.000 cổ phiếu, trong đó :

- Cổ phiếu quỹ : 3.780.000 CP, chiếm tỷ lệ 25,2%/VĐL
- Vốn cổ đông : 11.220.000 CP, chiếm tỷ lệ 74,8%/VĐL

2.2 - *Đầu tư tài chính* : Đầu tư 151.200 cổ phiếu xi măng Hà Tiên 1, trị giá 2 tỷ 888 triệu đồng. Trong năm 2022, được chia cổ tức của năm 2021: 6% bằng tiền, tương đương với số tiền là : 90.720.000 đồng.

2.3 - Tổng vốn chủ sở hữu của Công ty tính đến ngày 31/12/2022 là : **239.745.175.022** đồng

Trong đó :

- Vốn đầu tư chủ sở hữu : 150.000.000.000 đồng
- Cổ phiếu quỹ (3.780.000 CP) : (55.823.611.800) đồng
- Thặng dư vốn cổ phần : 42.088.848.102 đồng
- Quỹ đầu tư phát triển : 22.346.136.531 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối : 81.133.802.189 đồng;

2.4 - Giá trị cổ phiếu theo sổ sách tại thời điểm 31/12/2022 : 21.368 đồng/cổ phiếu.

- 2.5 - Tình hình tài chính của công ty trong năm 2022 phát triển ổn định, lành mạnh, có tăng trưởng, sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có và tích lũy tái đầu tư. Đặc biệt, về lợi nhuận và tỷ suất cổ tức, lãi cơ bản trên cổ phiếu tăng trưởng tốt, vượt so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, bên cạnh đó còn công nợ phải thu liên quan đến các thương vụ kinh doanh chậm thu hồi, thời gian thanh toán kéo dài. Vì vậy, làm ảnh hưởng một phần đến hiệu quả kinh doanh và sử dụng nguồn vốn Công ty.
- 2.6 - Thường xuyên tăng cường công tác quản lý tài chính để đảm bảo an toàn, công tác kiểm soát nội bộ được coi trọng, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh và hạn chế đến mức thấp nhất các rủi ro trong xử lý thu hồi công nợ, hạn chế để khách hàng chiếm dụng vốn kinh doanh.
- 2.7 - Hàng năm thuê Công ty kiểm toán tài chính kiểm tra số liệu quyết toán để báo cáo Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (Upcom) nơi cổ phiếu CMD đang niêm yết và Đại hội Đồng cổ đông thường niên theo qui định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

3.- Về công tác đầu tư phát triển

- 3.1 - Công ty đang sắp xếp lại các mặt bằng để ổn định dần tìm các phương án hợp tác kinh doanh khai thác cho phù hợp với đặc điểm tình hình hiện nay. Đang cho thuê các tầng và sửa chữa khai thác hết các tầng trên lầu tại văn phòng công ty 215 - 217 Trần Hưng Đạo. Trong năm qua, công ty đã cho thuê mặt bằng 400 Lê Văn Thọ Quận Gò Vấp sau khi đã xây mới nhưng rơi vào đại dịch nên bị ảnh hưởng hơn 02 năm.
- 3.2 - Công ty tập trung khai thác hiệu quả các mặt bằng hiện có để tăng lợi nhuận. Doanh thu cho thuê mặt bằng năm giảm do tác động của đại dịch COVID-19, chỉ đạt 9 tỷ 687tr. Bên cạnh đó, tiền thuê đất phải nộp cũng tăng cao, số tiền phải nộp hơn 4 tỷ làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

4.- Về công tác tổ chức nhân sự

- Các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc đã thực hiện tốt công việc thuộc phạm vi chức năng của mình, đồng thời phối hợp với nhau trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của công ty, cũng như tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị trong hoạt động kinh doanh của công ty.
- Sắp xếp lại bộ máy tổ chức – nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với qui mô hoạt động của công ty.

III.- ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

1.- Mặt tích cực :

- Kết quả các chỉ tiêu về doanh thu, sản lượng tiêu thụ các mặt hàng xi măng đạt tỷ lệ cao, lợi nhuận, cổ tức của công ty đều đạt, vượt kế hoạch đề ra, hiệu quả hoạt động kinh doanh và uy tín thương hiệu CMID của Công ty được nâng cao.
- Liên kết, hợp tác chặt chẽ với các công ty xi măng nhằm ổn định về giá, chính sách chiết khấu, khuyến mãi để tăng thế cạnh tranh trên thị trường. Đồng thời thực hiện linh hoạt chính sách về giá đối với các khách hàng ở từng khu vực, địa bàn khác nhau nhằm tăng sản lượng cung ứng hàng hóa.

- Quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng và các nhà sản xuất để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, tập trung nguồn vốn cho những mặt hàng có sản lượng lớn, chiết khấu, khuyến mãi cao để tăng lợi nhuận cho đơn vị.
- Quy định lại định mức dư nợ và thời gian thanh toán đối với từng khách hàng, trạm trộn bê tông, cửa hàng vật liệu xây dựng nhằm hạn chế để khách hàng chiếm dụng vốn và sử dụng nguồn vốn kinh doanh có hiệu quả hơn.

2.- Mặt tồn tại – hạn chế

- Thực hiện các mặt hàng ximăng trong năm có những mặt hàng đạt vượt so với kế hoạch nhưng tăng trưởng không cao, khả năng tiếp cận và dự báo thông tin nghiên cứu thị trường còn chậm, chưa kịp thời.
- Do tính thanh khoản trên thị trường rất chậm (do sự cạnh tranh rất gay gắt giữa các NPP), làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của thị trường nói chung và của công ty nói riêng.
- Hệ thống phân phối bên thủy của công ty giảm do bị tác động phát triển các điểm phân phối bằng xe trung chuyển đường bộ.
- Công nợ phải thu liên quan đến các thương vụ kinh doanh chậm thu hồi và khả năng thu còn tiếp tục kéo dài. Vì vậy, công ty phải tiếp tục trích lập các khoản dự phòng làm ảnh hưởng đến hiệu quả và sử dụng nguồn vốn của công ty.
- Do phương tiện vận tải hầu hết thuê bên ngoài, cộng với chờ đúng tải trọng nên khâu giao nhận hàng hóa gặp nhiều khó khăn làm tăng chi phí hoạt động của Công ty.
- Dư nợ tăng cao do sản lượng thực hiện tăng và một phần công nợ của mảng công nghiệp tăng, nhưng đây là nguồn đem lại hiệu quả kinh doanh cao.

PHẦN II **PHƯƠNG HƯỚNG – NHIỆM VỤ NĂM 2023**

I.- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

- Tác động do dịch Covid-19 vẫn còn rộng khắp trên khắp thế giới, trong đó có Việt Nam cũng bị ảnh hưởng rất lớn. Đầu năm 2023 đến nay, ở Nước ta cũng như trên Thế giới đang chịu ảnh hưởng nặng nề từ lạm phát cao, tại TP. HCM các dự án lớn về bất động sản gần như bị tê liệt (trong các năm qua gần như không có dự án lớn về nhà ở được triển khai mới). Sự ngưng trệ của thị trường bất động sản đã kéo theo sự ảnh hưởng đến nhiều ngành liên quan. Đơn cử, ngành vật liệu xây dựng đang ghi nhận sự sụt giảm nghiêm trọng trong và ngoài nước. Chính phủ cũng như thành phố đang xiết chặt quản lý đất, nâng cao thuế mặt bằng cho thuê đối với doanh nghiệp và sắp xếp lại các mặt bằng phải đúng công năng sử dụng. Do đó, công ty bị ảnh hưởng lớn về việc giảm doanh thu cũng như hiệu quả sử dụng mặt bằng.
- Hiện giá thép giảm hơn 60% do lượng cung quá lớn trong khi nhu cầu giảm, sản lượng xuất khẩu thép giảm 69,3%; nhà máy xi măng ê âm, xuất khẩu giảm 55%, thị trường trong nước cũng sụt giảm do dự án bất động sản đóng băng.

- Theo số liệu của Bộ xây dựng dự kiến tiêu thụ xi măng toàn ngành trong năm 2023 khoảng 100 - 105 triệu tấn (dự kiến tăng khoảng 7 - 10% so với năm 2022). Trong đó, tiêu thụ nội địa khoảng 60 - 65 triệu tấn và xuất khẩu khoảng 35 - 40 triệu tấn.
- Chính Phủ đang tập trung tháo gỡ những vướng mắc khó khăn cho ngành bất động sản. Do đó, đối với ngành hàng vật liệu xây dựng, kinh doanh bất động sản và xây dựng cơ bản dân sẽ có bước đột phá, đối với các công trình xây dựng công nghiệp (do Chính Phủ tập trung các dự án lớn bằng ngân sách nhà nước), xây dựng dân dụng có dấu hiệu khởi sắc. Thị trường kinh doanh bất động sản đang từng bước được cải thiện và nâng cao,.... sẽ tạo nên những dấu hiệu tích cực cho hoạt động ngành hàng kinh doanh của Công ty trong năm 2023.

Tuy nhiên bên cạnh đó, những năm qua việc tiêu thụ sản lượng các mặt hàng xi măng vẫn còn gặp khó khăn do tình hình sản xuất xi măng cung luôn vượt cầu, sự cạnh tranh giữa các nhà sản xuất trong lĩnh vực phân phối càng gay gắt. Do áp lực về sản lượng tiêu thụ trên địa bàn hiện nay giảm nhiều. Vì vậy các nhà sản xuất tìm cách mở thêm nhà phân phối. Chính điều này làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của công ty ngày càng khó hơn.

- Ngày 03 tháng 04 vừa qua, Chính phủ ban hành Quyết định 338/QĐ-TTg phê duyệt Đề án **“Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”**. Đây là tin vui cho ngành xây dựng nói chung và ngành vật liệu xây dựng nói riêng.

II.- PHƯƠNG HƯỚNG – NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2023

A.- Mục tiêu chung

- Tiếp tục xây dựng và phát triển công ty chuyên kinh doanh ngành hàng xi măng, dịch vụ cho thuê văn phòng, tập trung kinh doanh những mặt hàng có nhu cầu sản lượng lớn, có chiết khấu, khuyến mãi cao để tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường, góp phần xây dựng thương hiệu CMID vững mạnh và phát triển bền vững.
- Doanh thu, sản lượng và lợi nhuận phần đầu thực hiện ổn định giữ ở mức cao.
- Xây dựng chiến lược đầu tư phát triển và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2023, bảo tồn và phát triển nguồn vốn của công ty, của Cổ đông, hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà Nước, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính bằng và cao hơn năm 2022, tăng thu nhập cho người lao động.
- Cải tiến công tác quản lý, điều hành và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của công ty.

B.- Phương hướng – nhiệm vụ kinh doanh năm 2023

1./ Phương hướng kế hoạch kinh doanh năm 2023 (xem bản phụ lục 2)

- Công ty phần đầu đặt mục tiêu doanh thu, sản lượng thực hiện năm 2023 tăng hơn 12% so với thực hiện năm 2022. Nhưng công ty cố gắng giữ đảm bảo các chỉ tiêu tài chính bằng và cao hơn năm 2022 (do sự cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt và doanh thu cho thuê mặt bằng giảm trong khi đó thuế tiền thuê mặt bằng cho Nhà nước ngày càng tăng).
- Trong năm 2023, công ty chi cổ tức 30% (bằng lợi nhuận còn lại chưa phân phối và lợi nhuận hoạt động kinh doanh trong năm).

- Phần đầu giữ lợi nhuận ở mức ổn định : do sản lượng cung cấp cho thị trường bán lẻ hiện nay chiếm tỷ trọng trên 62%, thị trường cạnh tranh rất gay gắt làm giảm lợi nhuận nhiều, một phần cung cấp cho thị phần sản xuất công nghiệp trên 38%, cũng đang bị cạnh tranh rất nhiều (vì hiện tại đây là nguồn lợi nhuận cao nhất).

2./ Công tác đầu tư

2.1 - Công ty đang sắp xếp lại các mặt bằng để ổn định dần tìm các phương án hợp tác kinh doanh khai thác cho phù hợp với đặc điểm tình hình hiện nay.

- Sắp xếp lại 02 đơn vị tại văn phòng công ty về số 19 Đông Sơn – Phường 7 – Quận Tân Bình, để đáp ứng yêu cầu về sử dụng đúng công năng theo qui định của Nhà nước hiện nay và đã ngưng cho thuê, do đó nguồn thu cho thuê tại địa chỉ này trong năm 2023 sẽ không còn. Công ty đang sửa chữa tận dụng cho thuê hết phần còn lại trên các tầng tại văn phòng để tăng cường khai thác nhằm bù đắp lại nguồn thu bị giảm.

- Mặt bằng số 97/5 Tân Phước – Phường 8 – Quận Tân Bình, bố trí thêm 01 đơn vị về và trả lại mặt bằng 374 Kinh Dương Vương - Phường An Lạc A Quận Bình Bình Tân trước đây thuê làm văn phòng để giảm chi chí.

- Mặt bằng số 397 Lý Thường Kiệt - Phường 8 - Quận Tân Bình, công ty tận dụng khai thác cho thuê hết phần còn lại của mặt bằng sau khi đã bố trí 01 đơn vị trực thuộc hoạt động tại đây để tăng nguồn thu.

- Công ty đang lo các thủ tục hoàn thiện về pháp lý liên quan để hoàn công công trình tại 400 Lê Văn Thọ (đã xây dựng xong hơn 03 năm nay)

2.2 - Tập trung khai thác hiệu quả các mặt bằng còn lại của Công ty để tăng lợi nhuận.

3.- Công tác tài chính :

- Quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty. Chủ động bố trí nguồn vốn phục vụ cho các dự án đầu tư phát triển, tập trung vốn cho những hợp đồng, dự án lớn tiêu thụ sản lượng ổn định đem lại hiệu quả cao.

- Thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời những vi phạm trong quản lý tiền hàng, tích cực giải quyết thu hồi công nợ dây dưa khó đòi, hạn chế để khách hàng chiếm dụng vốn.

- Hằng năm thuê Công ty Kiểm toán tài chính kiểm tra số liệu quyết toán để báo cáo cho Đại hội Đồng cổ đông theo qui định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

4.- Công tác tổ chức nhân sự

- Tiếp tục sắp xếp lại bộ máy tổ chức – nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với qui mô hoạt động của công ty.

- Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CB – CNV, xây dựng đội ngũ CB – CNV có năng lực, tâm huyết đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của đơn vị.

- Có kế hoạch tuyển dụng thêm lao động mới, có tay nghề, năng lực và trình độ để tăng cường cho lực lượng trực tiếp kinh doanh.

III.- BIÊN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tăng cường mối quan hệ với các công ty xi măng, các khách hàng đầu mối, cửa hàng vật liệu xây dựng để tạo nguồn hàng nhằm đẩy mạnh lượng hàng bán ra, tạo thế cạnh tranh trên thị trường. Tập trung đầu tư vào một số mặt hàng đem lại lợi nhuận cao, mở thêm thị trường tiêu thụ xi măng xá để tăng doanh thu và sản lượng tiêu thụ trong năm 2021 và những năm tiếp theo.
- Gần với các khách hàng, công trình trọng điểm, ... thực hiện linh hoạt về giá bán đối với khách hàng ở từng khu vực, địa bàn khác nhau.
- Phát triển tăng nguồn hàng đưa về các bến thủy hiện có và tiếp tục tìm đối tác phát triển thêm ở khu vực ngoại thành và giáp ranh các Tỉnh lân cận để tạo kênh phân phối hợp lý, phục vụ tốt cho nhu cầu của khách hàng.
- Chủ động nguồn vốn phục vụ phát triển kinh doanh, đầu tư phát triển dự án, tập trung vốn cho những hợp đồng, dự án lớn tiêu thụ sản lượng ổn định đem lại hiệu quả cao.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời những vi phạm trong quản lý tiền hàng, tích cực giải quyết thu hồi công nợ đầy đủ khó đòi, hạn chế để khách hàng chiếm dụng công nợ quá hạn.
- Đẩy mạnh phong trào thi đua trong CB – CNVC và người lao động, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2023 với phương châm : “*Linh hoạt – An toàn – Hiệu quả*”.

CTY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT
TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ VĂN PHẢI

Nơi nhận :

- Các cổ đông
- Thành viên HĐQT (để báo cáo)
- Ban Kiểm Soát (để báo cáo)
- Ban Tổng Giám Đốc
- Các Phòng chức năng, Giám đốc đơn vị trực thuộc

PHỤ LỤC 1

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2022

Số	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện	Năm 2022			% TH 2022
				TT	Tính	Năm 2021	Kế hoạch
	A	B	1	2	3	4=3/2	5=3/1
I	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP						
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	150,000	150,000	150,000	100%	100%
2	Số lượng cổ phần đang lưu hành	Cổ phần	10,500,000	10,500,000	10,523,671	100.23%	100.23%
3	Tổng giá trị cổ phiếu lưu hành	Tr.đồng	105,000	105,000	105,237	100.23%	100.23%
4	Tổng quỹ lương thực hiện	Tr.đồng	17,205	18,315	15,849	86.54%	92.12%
II	KẾT QUẢ KINH DOANH						
1	Tổng sản lượng	Tấn	622,971	680,000	685,598	100.82%	110.05%
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	823,591	1,000,000	1,021,223	102.12%	124.00%
	* Doanh thu bán hàng thuần	"	809,894	985,000	1,001,437	101.67%	123.65%
	* Doanh thu khác (cho thuê, tài chính)	"	13,697	15,000	19,786	131.91%	144.45%
3	Tổng chi phí chưa lương	Tr.đồng	771,455	944,500	966,571	102.34%	125.29%
	Trong đó : * Giá vốn hàng bán ra	"	719,745	882,000	913,070	103.52%	126.86%
	* Chi phí chưa lương	"	51,710	62,500	53,501	85.60%	103.46%
4	Hiệu quả còn lại chưa trích lương	"	52,136	55,500	54,652	98.47%	104.83%
5	Tổng quỹ lương được trích (29%)	"	17,205	18,315	15,849	86.54%	92.12%
6	Lợi nhuận trước thuế	"	34,931	37,185	38,803	104.35%	111.08%
7	Thuế thu nhập doanh nghiệp	"	5,519	7,437	7,846	105.50%	142.16%
8	Lợi nhuận sau thuế	"	29,412	29,748	30,946	104.03%	105.22%
	* Trích thưởng Ban điều hành	"	308	297	345	116.16%	112.01%
	* Trích lập các quỹ (7% LNST)	"	2,059	2,082	2,166	104.03%	105.20%
	* Lợi nhuận còn lại	"	27,045	27,368	28,435	103.90%	105.14%
9	Tỷ suất cổ tức/giá trị cp đang lưu hành	%	25.76	26.06	27.02	103.68%	104.89%
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	2,688	2,720	2,820	103.68%	104.91%
11	Cổ tức đã chia	%	30	30	30	100.00%	100.00%
12	Tổng số lao động	Người	90	80	70	87.50%	77.78%
13	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr.đồng	15.93	19.08	18.87	98.90%	118.46%
14	LN trước thuế bq/người/tháng	"	32.34	38.73	46.19	119.26%	142.83%
15	NSLĐ bq/người/tháng	"	763	1,042	1,216	116.71%	159.42%
16	Tỷ suất LN trước thuế/doanh thu	%	4.24	3.72	3.80	102.15%	89.62%
17	Tỷ suất LN sau thuế/doanh thu	%	3.57	2.97	3.03	102.02%	84.87%

PHỤ LỤC 2

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2023

Số	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện	Kế hoạch	% KH 2023
tt		Tính	Năm 2022	Năm 2023	So TH 2022
A		B	1	2	3=2/1
I	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP				
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	150,000	150,000	100%
2	Số lượng cổ phần đang lưu hành	Cổ phần	10,523,671	11,220,000	106.62%
3	Tổng giá trị cổ phiếu lưu hành	Tr.đồng	105,237	112,200	106.62%
4	Tổng quỹ lương thực hiện	Tr.đồng	15,849	17,700	111.68%
II	KẾT QUẢ KINH DOANH				
1	Xi măng các loại	Tấn	685,598	770,000	112.31%
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	1,021,223	1,144,000	112.02%
	* Doanh thu bán hàng thuần	"	1,001,437	1,125,000	112.34%
	* Doanh thu khác (cho thuê, tài chính)	"	19,786	19,000	96.03%
3	Tổng chi phí chưa lương	Tr.đồng	966,571	1,085,000	112.25%
	Trong đó : * Giá vốn hàng bán ra	"	913,070	1,025,000	112.26%
	* Chi phí chưa lương	"	53,501	60,000	112.15%
4	Hiệu quả còn lại chưa trích lương	"	54,652	59,000	107.96%
5	Tổng quỹ lương dự kiến (30%)	"	15,849	17,700	111.68%
6	Lợi nhuận trước thuế	"	38,803	41,300	106.44%
7	Thuế thu nhập doanh nghiệp	"	7,846	8,260	105.28%
8	Lợi nhuận sau thuế	"	30,946	33,040	106.77%
	* Trích thưởng Ban điều hành	"	345	330	95.65%
	* Trích lập các quỹ	"	2,166	2,313	106.79%
	* Lợi nhuận còn lại	"	28,435	30,397	106.90%
9	Tỷ suất cổ tức/giá trị cp đang lưu hành	%	27.02	27.09	100.26%
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	2,820	2,827.00	100.25%
11	Cổ tức dự kiến chia	%	30	30	100.00%
12	Tổng số lao động	Người	70	75	107.14%
13	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr.đồng	18.87	19.67	104.24%
14	LN trước thuế bq/người/tháng	"	46.19	45.89	99.35%
15	NSLĐ bq/người/tháng	"	1,216	1,271	104.55%
16	Tỷ suất LN trước thuế/doanh thu	%	3.80	3.61	95.00%
17	Tỷ suất LN sau thuế/doanh thu	%	3.03	2.89	95.38%



Số: 401/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất Thành Phố Hồ Chí Minh

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất Thành Phố Hồ Chí Minh được lập ngày 20 tháng 03 năm 2023, từ trang 05 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất Thành Phố Hồ Chí Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 03 năm 2023

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Nam Việt



Cao Thị Hồng Nga

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
0613-2023-152-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Cúc

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
0700-2023-152-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		307.387.280.177	259.344.094.334
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	21.763.861.550	41.563.279.325
1. Tiền	111		21.763.861.550	41.563.279.325
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		285.160.329.698	215.871.031.159
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.03	235.288.340.315	211.519.910.996
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.04	10.845.856.704	11.724.200.676
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.05a	50.000.000.000	-
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.06a	2.429.436.624	4.608.651.076
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.07	(13.403.303.945)	(11.981.731.589)
IV. Hàng tồn kho	140	V.08	421.083.435	1.898.129.305
1. Hàng tồn kho	141		421.083.435	1.898.129.305
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		42.005.494	11.654.545
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		42.005.494	11.654.545
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	-
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		35.472.981.538	37.150.472.937
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		1.022.000.000	774.000.000
1. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
2. Phải thu về cho vay dài hạn	215	V.05b	692.000.000	444.000.000
3. Phải thu dài hạn khác	216	V.06b	330.000.000	330.000.000
II. Tài sản cố định	220		19.683.938.466	20.422.106.829
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	12.145.538.466	12.883.706.829
- Nguyên giá	222		24.699.073.922	26.774.218.649
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(12.553.535.456)	(13.890.511.820)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	7.538.400.000	7.538.400.000
- Nguyên giá	228		7.538.400.000	7.538.400.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230	V.12	10.795.744.284	3.385.471.638
- Nguyên giá	231		14.182.634.200	6.487.369.646
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(3.386.889.916)	(3.101.898.008)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		2.401.500.000	9.619.586.364
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.09	2.401.500.000	9.619.586.364
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		1.564.920.000	2.888.000.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.02	2.888.000.000	2.888.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(1.323.080.000)	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		4.878.788	61.308.106
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		4.878.788	61.308.106
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		342.860.261.715	296.494.567.271



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		103.115.086.693	66.846.423.927
I. Nợ ngắn hạn	310		99.339.096.693	63.886.243.927
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	2.834.735.213	2.831.073.150
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		481.817.100	575.402.668
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	7.484.713.022	4.344.366.184
4. Phải trả người lao động	314		2.350.538.142	2.408.176.348
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	1.218.624.577	47.681.818
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	1.022.910.640	16.722.599.386
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.13	80.666.437.500	33.783.497.850
8. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	322		3.279.320.499	3.173.446.523
II. Nợ dài hạn	330		3.775.990.000	2.960.180.000
1. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	3.775.990.000	2.960.180.000
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		239.745.175.022	229.648.143.344
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.18	239.745.175.022	229.648.143.344
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		150.000.000.000	150.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		150.000.000.000	150.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		42.088.848.102	40.880.000.000
3. Cổ phiếu quỹ	415		(55.823.611.800)	(66.456.679.800)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		22.346.136.531	21.169.643.837
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		81.133.802.189	84.055.179.307
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		50.188.144.398	70.392.861.955
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		30.945.657.791	13.662.317.352
II. Nguồn kinh phí	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		342.860.261.715	296.494.567.271

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu/ Kế toán trưởng



Phạm Thị Bắc Giang



Tổng Giám đốc



Lê Văn Phải

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	1.011.125.223.792	819.486.245.244
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.011.125.223.792	819.486.245.244
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	913.070.503.460	719.745.650.063
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		98.054.720.332	99.740.595.181
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	7.756.913.137	3.878.954.206
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	4.725.201.559	4.865.902.399
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3.402.121.559	5.115.462.399
8. Chi phí bán hàng	25	VI.07b	49.395.193.146	49.679.571.567
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.07a	14.592.653.626	14.171.772.804
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		37.098.585.138	34.902.302.617
11. Thu nhập khác	31	VI.05	2.341.093.765	226.193.089
12. Chi phí khác	32	VI.06	636.949.705	196.971.557
13. Lợi nhuận khác	40		1.704.144.060	29.221.532
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		38.802.729.198	34.931.524.149
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.09	7.857.071.407	5.519.206.797
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		30.945.657.791	29.412.317.352
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	2.820	2.688
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	2.820	2.688

2138
ÔNG T
NHIỆM H
I VỤ T
TÍNH K
KIỂM T
AM VI
P. HỒ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu/ Kế toán trưởng

Phạm Thị Bắc Giang



Tổng Giám đốc

Lê Văn Phải

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		38.802.729.198	34.931.524.149
2. Điều chỉnh các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02		1.817.789.427	1.881.838.471
- Các khoản dự phòng	03		2.744.652.356	732.903.787
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(4.072.253.426)	(241.128.364)
- Chi phí lãi vay	06		3.402.121.559	5.115.462.399
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận (lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		42.695.039.114	42.420.600.442
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(20.748.310.895)	135.388.127.712
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		1.477.045.870	86.349.195
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)	11		2.091.411.707	(14.883.432.626)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		26.078.369	174.788.483
- Tiền lãi vay đã trả	14		(3.338.554.436)	(5.199.495.276)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(5.649.706.797)	(20.700.213.045)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(1.084.668.239)	(1.841.075.177)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		15.468.334.693	135.445.649.708
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.428.832.726)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		955.454.545	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(100.500.000.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		50.252.000.000	374.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		3.855.872.261	291.188.364
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(46.865.505.920)	665.188.364

4-C.T.H
Y
VĂN
VĂN
TOÁN
ÁN
CHÍ MINH

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		11.841.916.102	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		118.425.468.150	215.342.539.850
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(71.542.528.500)	(314.799.793.000)
5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(47.127.102.300)	(31.424.538.650)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		11.597.753.452	(130.881.791.800)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(19.799.417.775)	5.229.046.272
Tiền và tương đương tiền tồn đầu năm	60		41.563.279.325	36.334.233.053
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền tồn cuối năm	70		21.763.861.550	41.563.279.325

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu/ Kế toán trưởng


Phạm Thị Bắc Giang



Tổng Giám đốc


Lê Văn Phải

Số: 32 /BC-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023



Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Thực hiện quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết số 161/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

1. Nhân sự của HĐQT năm:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 được Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm ngày 30/06/2022 gồm 05 thành viên gồm:

- | | |
|--------------------------------|------------------------------------|
| - Ông Trương Minh Tuyền | - Chủ tịch Hội đồng quản trị, TVVL |
| - Ông Lê Văn Phải | - Phó chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc |
| - Ông Thái Thanh Sơn | - Thành viên HĐQT, Phó TGĐ |
| - Ông Huỳnh Ngọc Khánh | - Thành viên HĐQT, Phó TGĐ |
| - Bà Lê Kim Trinh | - Thành viên HĐQT |

Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số, thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật. Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ cụ thể dựa trên nguyên tắc phát huy thế mạnh của từng thành viên, tạo sức mạnh trí tuệ tập thể để hoàn thành trách nhiệm của HĐQT theo quy định một cách hiệu quả nhất.

2. Công tác chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

Thực hiện Nghị quyết số 161/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, Hội đồng quản trị đã triển khai các nội dung theo đúng quy định của Điều lệ công ty, quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế làm việc của HĐQT và các quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Tổng giám đốc kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc như tìm kiếm thị trường, đối tác, thu hồi công nợ, sắp xếp tổ chức bộ máy phù hợp...

Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 như sau:

- Về hoạt động kinh doanh: Mặc dù bối cảnh kinh tế vẫn đang khó khăn, ngành xi măng tiêu thụ nội địa giảm do chính sách siết chặt của chính phủ, nhưng với sự nỗ lực của HĐQT cùng tập thể công ty đã đạt kế hoạch kinh doanh đề ra. Doanh thu đạt 102,12%, sản lượng đạt 100,82%, lợi nhuận sau thuế đạt 104,35%, lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 103,68% và đặc biệt đã chi tạm ứng cổ tức năm 2022 là 30% bằng tiền mặt.

- Về công tác đầu tư: Đã và đang tiếp tục sắp xếp các mặt bằng khai thác phù hợp có hiệu quả. Đã cải tạo sửa chữa văn phòng cho các đơn vị tạo môi trường làm việc tốt hơn.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán: ngày 01/07/2022 đã triển khai theo tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt để soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2022.
- Việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022: Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ tại Tờ trình số 34/TT-HĐQT.
- Về mức thù lao của HĐQT, BKS và trích thưởng cho HĐQT năm 2022: Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ tại Tờ trình số 36/TT-HĐQT.

3. Các hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị đã tiến hành 7 phiên họp trực tiếp định kỳ và đột xuất cùng với sự tham gia đầy đủ các thành viên HĐQT tùy giai đoạn đã đề ra các Nghị quyết, các Quyết định kịp thời nhằm định hướng, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. Các thành viên HĐQT đã hoàn thành trách nhiệm của người quản lý công ty, phối hợp hiệu quả với Ban kiểm soát để đảm bảo hoạt động công ty minh bạch.

Các Nghị quyết và Quyết định trong năm 2022 như sau:

STT	Số NQ/QĐ	Thời gian ban hành	Nội dung
01	NQ số 123/NQ-HĐQT	03/01/2022	V/v đánh giá lại tài sản và trích lập dự phòng tại thời điểm 31/12/2021.
02	NQ số 129/NQ-HĐQT	18/01/2022	V/v chốt danh sách cổ đông và tổ chức họp Đại hội cổ đông bất thường năm 2022.
03	NQ số 137/NQ-ĐHĐCĐ	08/03/2022	Nghị quyết thanh lý tài sản cố định: xe ô tô 4 chỗ.
04	NQ số 139/NQ-ĐHĐCĐ	10/03/2022	Nghị quyết mua sắm tài sản cố định: xe ô tô 7 chỗ.
05	NQ số 142/NQ-ĐHĐCĐ	30/03/2022	Nghị quyết đại hội cổ đông bất thường năm 2022.
06	NQ số 144/NQ-ĐHĐCĐ	30/03/2022	Nghị quyết về thay đổi đại diện Pháp luật của công ty.
07	NQ số 149/NQ-HĐQT	24/05/2022	V/v chốt danh sách cổ đông và tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026.
08	QĐ số 158/QĐ-HĐQT	22/06/2022	V/v Điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng năm 2022 từ 01/07/2022.
09	NQ số 161/NQ-HĐQT	30/06/2022	Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026.
10	NQ số 02/NQ-HĐQT	04/07/2022	Nghị quyết tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022.
11	NQ số 09/NQ-HĐQT	04/07/2022	Nghị quyết về đơn giá tiền lương cty năm 2022.

12	NQ số 17/NQ-HĐQT	18/10/2022	Nghị quyết thông qua phương án bán cổ phiếu quỹ.
13	NQ số 20/NQ-HĐQT	01/11/2022	Nghị quyết tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2022.

4. Đánh giá công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc:

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với ban điều hành công ty được thực hiện đúng quy định của Quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của Pháp luật. Thông qua hoạt động giám sát cho thấy, năm 2022 Ban Tổng giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh của công ty đúng quyền hạn, theo quy định, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Ban điều hành đã duy trì họp 2 lần/tháng, quý, 6 tháng để tổng kết đánh giá, đề ra các giải pháp nhanh chóng, kịp thời trong hoạt động kinh doanh linh hoạt để đạt hiệu quả cao nhất có thể.
- Với những chỉ tiêu đạt được trong năm 2022 về doanh thu, sản lượng, lợi nhuận, cổ tức và quản lý tài chính, HĐQT đánh giá cao kết quả công tác của Ban điều hành trong năm 2022.

5. Kế hoạch công tác năm 2023 :

Dự báo năm 2023 dự kiến nhu cầu tiêu thụ xi măng tăng 7-10%, chính phủ đang tập trung tháo gỡ khó khăn ngành bất động sản, nếu thị trường bất động sản cải thiện sẽ có những dấu hiệu tích cực cho ngành kinh doanh vật liệu xây dựng.

Năm 2023 Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ sau đây:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ năm 2023.
- Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, chỉ đạo phối hợp với Ban Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ thông qua trong đại hội.
- Tiếp tục duy trì sự đoàn kết phối hợp giữa các thành viên và luôn đảm bảo hoạt động của HĐQT được thực hiện theo đúng Điều lệ của Công ty, theo Luật doanh nghiệp và các quy định hiện hành của pháp luật.
- Thực hiện chương trình họp HĐQT mỗi quý 1 lần và họp đột xuất (nếu thấy cần thiết) để đề ra những quyết sách nhằm thực hiện tốt nhất những mục tiêu, định hướng do ĐHĐCĐ đề ra.
- Luôn sâu sát các hoạt động của Công ty trên các mặt: tiêu thụ, cung ứng hàng hóa, đầu tư dự án, công tác quản lý tài chính, tổ chức bộ máy - nhân sự để hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra trong nhiệm kỳ 2022-2026 của Công ty.



Trương Minh Tuyên

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 03 năm 2023



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT TP.HCM

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Thực hiện quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết số 161/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 , Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của BKS trong năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau :

1. Nhân sự của Ban kiểm soát:

Nhân sự của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026 gồm 03 thành viên, được Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm bầu cụ thể như sau:

Bà Vũ Phi Bằng	- Trưởng ban
Bà Châu Thùy My	- Ủy viên
Bà Võ Thị Ánh Loan	- Ủy viên

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2022 , Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể là theo dõi, kiểm tra giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát thực hiện với tinh thần trách nhiệm, cử đại diện tham gia các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành công ty.

Ban kiểm soát luôn giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT và TGD trong hoạt động kinh doanh, giám sát các hoạt động để đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng pháp luật, thường xuyên trao đổi với HĐQT và TGD về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, các công việc của Ban kiểm soát tham gia như sau:

- Tham gia Đại hội cổ đông thường niên của Công ty;
- Tham gia các cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị Công ty;
- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính năm và bán niên của Công ty;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, ban điều hành theo quy định của pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- Giám sát công tác công bố thông tin theo quy định của Nhà nước;
- Phối hợp với các phòng chức năng của Công ty thực hiện kiểm tra hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban kiểm soát để soát xét, thảo luận, đánh giá hoạt động của Công ty;
- Các công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Đánh giá đối với hoạt động của HĐQT trong năm 2022 :

- Công tác quản trị được thực hiện theo đúng Pháp luật, các quy định đối với hoạt động của Công ty niêm yết, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hoạt động quản trị đảm bảo tính công khai và minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh và hướng đến mục tiêu hiệu quả.
- HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định. Các cuộc họp đều có nội dung cụ thể, được ghi biên bản và ban hành Nghị quyết chỉ đạo TGD thực hiện.

4. Đánh giá thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông , NQ HĐQT của Ban Tổng giám đốc.

- TGD đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính thông qua việc kiểm soát các khoản chi phí, công nợ khách hàng, quản lý công tác nghiệp vụ, hướng đến mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra;
- Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với cổ đông, đảm bảo chăm lo đời sống và thực hiện tốt chính sách đối với người lao động;
- Tổ chức họp tổng kết hàng tháng, quý, 6 tháng nhằm đánh giá đầy đủ các mặt hoạt động kinh doanh đồng thời chỉ rõ những mặt hạn chế và tồn tại để nhằm giải quyết tháo gỡ và khắc phục .
- Tập trung giải quyết các mặt hạn chế của Công ty, nâng cao hiệu quả hoạt động, giảm thiểu chi phí.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định.

Ban kiểm soát nhận thấy chưa có dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của công ty. Trong tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, điều lệ, quy định và quy chế của công ty.

5. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 :

Công ty bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh hàng năm mà ĐHĐCĐ đã đề ra, tập trung triển khai các giải pháp đề cao năng lực, giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Kết quả như sau :

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (nghìn đồng)	1.000.000	1.021.223	102,12

Sản lượng (tấn)	680.000	685.598	100,82
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	2.720	2.820	103,68

6. Những kiến nghị HĐQT và Ban TGD :

- Nghiên cứu phát triển thêm nhiều mảng đầu tư nhằm mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh doanh lâu dài cho công ty.
- Tiếp tục có giải pháp tích cực hơn nữa để thu hồi các khoản nợ phải thu khó đòi.

7. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, kế hoạch kinh doanh năm 2023 của công ty, Ban kiểm soát xác định kế hoạch trọng tâm năm 2023 như sau :

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và điều lệ, các quy định, quy chế công ty.
- Thẩm định các báo cáo tài chính theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát
- Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất theo đề nghị của cổ đông hoặc Hội đồng quản trị trong quá trình hoạt động nhằm phòng ngừa rủi ro, đảm bảo công ty hoạt động theo đúng quy định.

Trên đây là báo cáo công tác của Ban Kiểm soát năm 2022 xin được trình trước Đại hội đồng cổ đông .

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Ban Kiểm soát.

TM.BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



VŨ PHI BẰNG

Số: 34/TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022
(80*80)

Căn cứ Nghị quyết số 161/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 30/06/2022 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng Và Trang Trí Nội Thất TP.HCM. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN	:	30.945.657.791 đồng
- Trích thưởng cho HĐQT (1% lợi nhuận + 3% phần vượt KH)	:	345.386.312 đồng
- Trích lập các quỹ Công Ty		
+ Quỹ đầu tư phát triển (4%)	:	1.237.826.612 đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3%)	:	928.369.734 đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt	:	2.820 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2022	:	28.434.075.133 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	:	81.688.144.398 đồng
- Đã chi cổ tức trong năm 2022 (30%)	:	31.500.000.000 đồng
- Lũy kế lợi nhuận còn lại chưa phân phối (Chuyển sang năm 2023)	:	78.622.219.531 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.



TRƯƠNG MINH TUYẾN

Số: 35/TT-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023
(80*80)

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM .

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau :

1. Tổng doanh thu	:	1.144 tỷ đồng
2. Tổng sản lượng xi măng các loại	:	770.000 tấn
3. Lợi nhuận trước thuế	:	41,30 tỷ đồng
4. Lợi nhuận sau thuế	:	33,04 tỷ đồng
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	:	2.827 đồng
6. Trích các quỹ Công ty		
- Quỹ đầu tư phát triển	:	4% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ khen thưởng và phúc lợi	:	3% lợi nhuận sau thuế
7. Cổ tức được chia	:	3.000 đồng/cổ phần

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.



TRƯƠNG MINH TUYỀN

Số: 36/TT-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
*V/v thông qua mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và
trích thưởng cho HĐQT năm 2023*
(80*80)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM.
- Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2023.

Hội Đồng Quản Trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và tỷ lệ (%) trích thưởng cho HĐQT trong năm 2023 như sau:

I. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát:

1. Hội đồng quản trị:

- Tiền thù lao của HĐQT đề nghị được trích 1,5% / tổng quỹ lương được trích.

2. Ban kiểm soát:

- Tiền thù lao của Ban kiểm soát đề nghị được trích 0,3% / tổng quỹ lương được trích.
- Tiền thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát được hạch toán vào chi phí của Công ty.

II. Trích thưởng cho HĐQT:

1. Lãnh đạo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về tài chính và lợi nhuận thì đề nghị được trích 1% / lợi nhuận (sau thuế TNDN).
2. Nếu hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu về tài chính và lợi nhuận đề nghị được trích thêm 3% phần chênh lệch vượt so với kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.



TRƯƠNG MINH TUYẾN

Số: 37/TT-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023
(Đ*Đ)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc quản lý, điều hành Công ty trong năm 2023. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho công ty, cụ thể:

1. Cty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN).
2. Cty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam.
3. Cty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.

HĐQT xin trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho HĐQT lựa chọn **Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN)** là một trong các công ty năm trong danh sách công khai công ty kiểm toán đủ điều kiện thực hiện kiểm toán năm 2023 cho Công Ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

TM / HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRƯƠNG MINH TUYỀN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Tiền thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và
Trích thưởng cho HĐQT năm 2022.
(80*80)

Căn cứ Nghị quyết số 161/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 30/06/2022 về thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và trích thưởng cho HĐQT.

Trong năm 2022, Công Ty đã thực hiện trích như sau:

I. Thù lao của HĐQT: trích 1,5% / Tổng quỹ lương được trích.

- Tổng chi : $15.849.034.638 \times 1,5\% = 237.735.520$ đồng.

- Thực chi :

- | | | |
|--------------------------|---------------------|----------------------|
| 1. Ông Trương Minh Tuyên | - Chủ tịch HĐQT | : 43.416.947 đồng. ✓ |
| 2. Ông Lê Văn Phái | - Phó Chủ tịch HĐQT | : 78.384.158 đồng. |
| 3. Ông Thái Thanh Sơn | - Thành viên | : 58.044.632 đồng. |
| 4. Ông Huỳnh Ngọc Khánh | - Thành viên | : 28.944.632 đồng. |
| 5. Bà Lê Kim Trinh | - Thành viên | : 28.944.632 đồng. |

II. Thù lao của Ban kiểm soát: trích 0,3% / Tổng quỹ lương được trích.

- Tổng chi : $15.849.034.638 \text{ đồng} \times 0,3\% = 47.547.104$ đồng.

- Thực chi :

- | | | |
|----------------------------|------------------------|--------------------|
| 1. Bà Vũ Phi Bằng | - Trưởng Ban kiểm soát | : 23.774.000 đồng. |
| 2. Bà Châu Thủy My | - Thành viên | : 11.887.000 đồng. |
| 3. Bà Võ Thị Ánh Loan | - Thành viên | : 4.612.000 đồng. |
| 4. Bà Trương Thị Thu Trang | - Thành viên | : 7.275.000 đồng. |

III. Trích thưởng HĐQT:

- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận ($1\% \times \text{LN sau thuế}$) : 309.456.578 đồng.

- Vượt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận ($3\% \times \text{phần chênh lệch vượt}$) : 35.929.734 đồng.

(kế hoạch lợi nhuận năm 2022 : 29,748 triệu đồng)

- **Tổng cộng** : **345.386.312 đồng.**



TRƯƠNG MINH TUYẾN

Số: 39/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023

Dự thảo NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CTY CỔ PHẦN VLXD VÀ TTNT TP.HCM

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 ;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất Thành phố Hồ Chí Minh thống nhất thông qua các nội dung như sau:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm năm 2023; Báo cáo tài chính năm 2022; Báo cáo hoạt động HĐQT và Ban kiểm soát công ty.

❖ *Thông qua báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022.*

- Tổng doanh thu : 1.021.223.230.694 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 30.945.657.791 đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 2.820 đồng

❖ *Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022.*

- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 30.945.657.791 đồng
- Trích thưởng cho HĐQT : 345.386.312 đồng
- Trích lập các quỹ công ty:
 - + Quỹ đầu tư phát triển (4%) : 1.237.826.612 đồng
 - + Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3%) : 928.369.734 đồng
- + Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 2.820 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2022 : 28.434.075.133 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang : 81.688.144.398 đồng
- Đã chi cổ tức trong năm 2022 (30%) : 31.500.000.000 đồng
- Lũy kế lợi nhuận còn lại chưa phân phối : 78.622.219.531 đồng
- Thống nhất chi cổ tức năm 2022 là 30 % bằng tiền mặt, phần lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023.

❖ *Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.*

- Tổng doanh thu : 1.144 tỷ đồng .
- Sản lượng ximăng các loại : 770.000 tấn
- Lợi nhuận trước thuế : 41,30 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 33,04 tỷ đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 2.827 đồng
- Trích các quỹ công ty:
 - + Quỹ đầu tư phát triển : 4% Lợi nhuận sau thuế

- + Quỹ khen thưởng + phúc lợi : 3% Lợi nhuận sau thuế
 - Kế hoạch chi cổ tức cho cổ đông năm 2023 là 30 % bằng tiền mặt. Tùy theo tình hình hoạt động kinh doanh của công ty, Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị sẽ quyết định thời gian tạm ứng cổ tức năm 2023 từng đợt cho cổ đông.
 - **Về công tác đầu tư :**
 - +Bố trí các đơn vị kinh doanh trung tâm VLXD số 9, CN Bình Dương, trung tâm VLXD và nhiên liệu số 10 về tại các mặt bằng 19 Đông Sơn, 97/5 Tân Phước để đảm bảo đúng mục đích sử dụng pháp lý.
 - +Xem xét cải tạo sửa chữa các mặt bằng tại các đơn vị tạo môi trường làm việc tốt hơn cho các đơn vị.
 - +Sửa chữa cải tạo lại tầng 2, tầng 5 của trụ sở 215-217 Trần Hưng Đạo để khai thác cho thuê văn phòng tăng lợi nhuận.
2. **Thông qua các tờ trình thù lao và trích thưởng HĐQT và ban kiểm soát năm 2022.**
- Tiền thù lao của Hội đồng quản trị đề nghị trích 1,5% / Tổng quỹ lương được trích.
 - Tiền thù lao của Ban kiểm soát đề nghị trích 0,3% / Tổng quỹ lương được trích.
 - Tiền thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát được hạch toán vào chi phí Công ty.
 - Trích thưởng cho HĐQT nếu hoàn thành các chỉ tiêu về tài chính và lợi nhuận, đề nghị được trích 1% / Lợi nhuận sau thuế TNDN. Nếu vượt mức các chỉ tiêu về tài chính và lợi nhuận thì trích thêm 3% phần chênh lệch so với kế hoạch.
3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023 là: Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông công ty giao cho Hội đồng quản trị công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ, quy chế công ty.

Điều 3: Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2023 Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và quyền hạn chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CTY CỔ PHẦN VLXD VÀ TTNT TP HCM**



TRƯƠNG MINH TUYỀN